

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

Số: 19/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nam Định ngày 12 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Tiến Dũng

**- Thư ký phiên họp:** Bà Đoàn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:**  
Ông Trần Mạnh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 12/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 54/2020/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Chị Lương Kim A – sinh năm 1983

Hiện đang cư trú tại: N

- Anh Nguyễn Hữu Q – sinh năm 1982

Hiện trú tại: Số 166 đường L, phường T, thành phố N, tỉnh N.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, anh Nguyễn Hữu Q và chị Lương Kim A đều trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2004 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố N, tỉnh N.

Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Do tính chất công việc nên vợ chồng mỗi người ở một nơi, chị Kim A làm ăn, sinh sống ở nước ngoài còn anh Q thì sinh sống tại V . Khoảng

cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau, vợ chồng đã ly thân từ lâu. Đến nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn để chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh chị thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Anh chị không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, công nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết

\* Tại phiên họp sơ thẩm: anh Nguyễn Hữu Q vẫn giữ nguyên quan điểm của mình như tại bản tự khai và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, anh tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

\* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Anh Q và chị Kim A đều thống nhất thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Q nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Hữu Q có đăng ký hộ khẩu tại số 166 L, phường T, thành phố N, tỉnh N; Chị Lương Kim A hiện đang xuất khẩu lao động tại N. Vì vậy căn cứ Điều 37, Điều 469 Bộ luật tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp, chị Lương Kim A có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 BLTTDS Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu Q và chị Lương Kim A tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 31/12/2004 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố N, tỉnh N, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Q và chị

Kim A là tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

[3] Về con chung, tài sản, công nợ: Anh chị không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Anh Q tự nguyện nộp toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 29, Điều 37, khoản 2 Điều 149, Điều 370, 371 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu Q và chị Lương Kim A

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Hữu Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh Q đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001733 ngày 12/12/2019 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định. Anh Q đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 12/5/2020.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**  
(đã ký)

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND phường T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

**Nguyễn Tiến Dũng**